|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:** | **Ngày soạn:** |
| **Tiết:** | **Ngày dạy:** |

## BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG 10

Thời gian thực hiện:1 tiết

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

- Ôn tập và củng cố các kiến thức liên quan đến hình trụ, hình nón, hình cầu.

- Áp dụng các kiến thức đã học để giải các dạng toán liên quan và giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến hình trụ, hình nón, hình cầu.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.

***Năng lực riêng:***

- Năng lực mô hình hóa toán học.

- Năng lực giao tiếp toán học.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Báo cáo chính xác kết quả hoạt động cá nhân, trung thực trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập, có ý thức làm việc nhóm.

- Nhân ái: Chia sẻ, hợp tác, giúp đỡ các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

#### **- Giáo viên:** Giáo án, bảng phụ, máy chiếu (nếu có), phiếu học tập, …

#### **- Học sinh:**

+ SGK, vở ghi, dụng cụ học tập, máy tính cầm tay.

+ Ôn lại các kiến thức trong chương V.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Hoạt động mở đầu**

**a) Mục tiêu:** Hệ thống kiến thức chương 10.

**b) Nội dung:** Thiết lập sơ đồ tư duy hệ thống kiến thức chương 10 thực hiện hoạt động nhóm tổ dựa trên nội dung GV đã giao ở tiết học trước.

**c) Sản phẩm:** Sơ đồ tư duy hệ thống hoá kiến thức chương 10.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1**  **-** GV tổ chức chơi trò chơi thi “Tìm ngôi sao sáng tạo”.  **Luật chơi:**  - Mỗi tổ trình bày sản phẩm (đã chuẩn bị ở nhà theo BTVN giao tiết trước) trên giấy A0 hoặc trình chiếu ppt hệ thống kiến thức chương X trong thời gian $15.2022.533 phút (trong đó thời gian trình bày nội dung sơ đồ tư duy là 2 phút, thời gian trả lời câu hỏi của các nhóm khác 1 phút (nếu có)).  - Sau khi các nhóm trình bày xong nhóm nào được nhiều HS trong lớp bầu chọn “ngôi sao sáng tạo” thì nhóm đó được vinh danh “ngôi sao sáng tạo”.  - Mỗi HS trong lớp được giơ tay bầu chọn “ngôi sao sáng tạo” một lần.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh trình bày nội dung Sơ đồ tư duy trên bảng nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - HS đại diện nhóm lên bảng mô tả nội dung Sơ đồ tư duy của bài.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV khẳng định lại nội dung bài thông qua Sơ đồ tư duy để HS rõ mạch kiến thức và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Sơ đồ tư duy hệ thống kiến thức chương 10**  **$15.2022.53** |
|  | |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức về diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình nón, hình trụ, hình cầu để giải quyết một số bài tập.

**b) Nội dung:**

- HS thực hiện giải bài tập 1, 2, 3, 4, 5, 6 thông qua game **“Hộp quà bí ẩn”.**

- HS thực hiện giải bài tập tự luận 1, 2, 3, 4, 5, 7 SGK/109, 110.

**c) Sản phẩm:** Kết quả thực hiện các bài tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ 1**  GV thông qua cách chơi cho HS: Học sinh chọn đáp án nào bạn hãy bấm vào ô chứa theo đáp án đó. Ô chứa đáp án xuất hiện mặt buồn (nếu đáp án sai) và xuất hiện chữ chúc mừng (nếu đáp án đúng). Mỗi câu trả lời đúng HS sẽ được nhận một phần quà bí ẩn.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  HS hoạt động cá nhân trong thời gian 10 giây để trả lời mỗi câu hỏi.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu 1 HS trả lời câu hỏi của mình.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét và bổ sung cho bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  **-** GV nhận xét lại kết quả thực hiện của HS, chốt lại một số nội dung quan trọng liên quan đến đường tròn và các công thức tính độ dài cung tròn, diện tích hình quạt tròn, diện tích hình vành khuyên. | **BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM**  **Câu 1:** Hình nón có bán kính đáy 10cm, chiều cao 9cm. Tính thể tích của hình nón đó (lấy π ≈ 3,14).    **A.** 942  B. 932  C. 922  D. 912  **Câu 2:** Tam giác ABC vuông tại A có AB=6 cm, AC=8 cm. Thể tích hình nón sinh ra khi quay tam giác quanh cạnh AB là:  A. 96 **B.** 128 C.32 D. 24  **Câu 3:** Hình trụ có chiều cao h=8 cm và bán kính đáy là 3cm thì diện tích xung quanh là:  A. 24  B. 32  **C.** 48  D. 16  **Câu 4:** Cho hình chữ nhật ABCD (AB=2a, BC=a). Quay hình chữ nhật đó quanh cạnh AB thì được hình trụ có thể tích , quay quanh cạnh BC thì được hình trụ có thể tích . Khẳng định nào sau đây đúng?  **A.**  B.  C.  D.  **Câu 5:** Thể tích một hình cầu là 400 . Tính bán kính hình cầu đó (lấy π ≈ 3,14).  A.  B. C.  **D.**  **Câu 6:** Một quả bóng bàn dạng một hình cầu có bán kính bằng 2 *cm*. Tính diện tích bề mặt của quả bóng bàn đó (lấy π ≈ 3,14).  **A.** B.  C.  D. |
| **\* GV giao nhiệm vụ 2**  - Yêu cầu HS hoạt động theo nhóm bài tập 1 SGK/109  - Lớp chia thành 4 nhóm học tập và phân chia nhóm đôi làm ý a, b và c  - GV yêu cầu các nhóm dán bảng nhóm. Đại diện nhóm dán nhanh nhất lên trình bày.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh trao đổi, thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện nhóm dán nhanh nhất lên trình bày trong thời gian  phút.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **BÀI TẬP TỰ LUẬN**  **Bài tập 1/ SGK trang 109:**  **GIẢI**  a. Bốn bán kính đáy: OA, OB, EI, IG.  Hai đường sinh: AE, BG  Chiều cao của hình trụ: OI  b. Đỉnh: S; Hai bán kính đáy: OA; OB;  Hai đường sinh: SA; SB  Chiều cao của hình nón: SO  c)Tâm: T ; Hai đường kính: OI; DC  Bốn bán kính: TO; TI; TD; TC  Hình tròn lớn của hình cầu: (T; TD) |
| **\* GV giao nhiệm vụ 3**  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân bài tập 2 SGK/109  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh thực hiện theo yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Gv mời 2 HS trả lời câu hỏi.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành và kĩ năng hoạt động nhóm của HS. | **Bài tập 2/ SGK trang 109**    **GIẢI**  Hình 41a:  Chu vi hình tròn đáy có bán kính 2cm :  C= π.4 = 4π  Bằng với độ dài cung 4π cm.  Hình 41b: Vì chu vi hình tròn đáy là C=π2R=2𝜋 không bằng độ dài cung tròn (4π) nên miếng bìa trên không tạo thành được hình nón. |
| **\* GV giao nhiệm vụ 4**  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân bài tập 3 SGK/109  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh thực hiện theo yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Yêu cầu 1 HS lên bảng trình bày.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành. | **Bài tập 3/SGK trang 109**  **GIẢI**  Kho chứa ngũ cốc được cấu tạo từ 2 phần: hình trụ có bán kính đáy 5m và chiều cao 12m;và nửa hình cầu có bán kính 5m.  Dung tích của kho: |
| **\* GV giao nhiệm vụ 5**  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân bài tập 4 SGK/110  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh thực hiện theo yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Yêu cầu HS lần lượt lên bảng trình bày.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành. | **Bài tập 4/SGK trang 110**  **GIẢI**  **a.** Thể tích hình trụ là:    **b.** Thể tích hình nón là:    Ta thấy  nên hình trụ có thể tích lớn hơn. |
| **\* GV giao nhiệm vụ 5**  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân bài tập 5 SGK/110  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Học sinh thực hiện theo yêu cầu của GV  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Yêu cầu HS lần lượt lên bảng trình bày.  - HS quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa lời giải, đánh giá mức độ hoàn thành. | **Bài tập 5/SGK trang 110**  **GIẢI**  Thể tích chiếc ly là:  (đvtt).  Thể tích phần nước đổ vào là:  (đvtt).  Thể tích phần không chứa nước là:  (đvtt). |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng công thức diện tích xung quanh giải bài toán thực tiễn liên quan đến hình cầu.

**b) Nội dung:** Giải bài tập 7 SGK/110

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân làm Phiếu học tập 1.  + Thời gian: 5 phút.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV.  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Chiếu Phiếu học tập 1 của HS thực hiện nhanh nhất  - HS khác quan sát nhận xét, bổ sung (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét và chốt đáp án. | **Bài tập 7/SGK trang 110**  **GIẢI**  Diện tích bề mặt bóng rổ là 1 884,75 nên ta có:  suy ra  Đường kính bóng tennis là:    Bán kính bóng tennis là:    Diện tích bề mặt bóng tennis là: |

**\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ**

- Ôn lại kiến thức của chương 10.

- Xem lại các bài tập đã giải và làm thêm các bài tập ở sách bài tập.

- Chuẩn bị bài sau **“Hoạt động thực hành và trải nghiệm: Tạo đồ dùng dạng hình nón, hình trụ”.**